

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯM'GAR
TỈNH ĐẮKLẮK**

Bản án số: 31/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 17 - 10 - 2019

V/v: “*Kiên ly hôn*”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯM'GAR**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Thắng
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Mạnh và ông Trương Minh Mẫn
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cư Mgar
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 184/2019/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2019 về việc “*Kiên ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2019/QĐXX-HNGĐ ngày 16/9/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 22/2019/QĐST – HNGĐ ngày 30/9/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị G; sinh năm 1990 (có mặt)
 - Bị đơn: Anh Lê Văn H; sinh năm 1989 (vắng mặt)
- Cùng trú tại địa chỉ: thôn 3, xã EK, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn ly hôn, bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị G trình bày:

Tôi và anh Lê Văn H lấy nhau 2008 đến ngày 13/7/2009 mới đăng ký kết hôn tại xã EK, huyện Cư Mgar. Trong quá trình chung sống do kinh tế khó khăn, cũng như bất hòa về quan điểm sống. Do đó, từ năm 2010 anh H đã bỏ nhà đi cho đến nay, sau khi anh H bỏ nhà đi tôi đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không có tin tức xác thực về anh H sống hay đã chết. Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar đã quyết định tuyên bố mất tích từ năm 2018 đến nay nhưng anh H vẫn không có tin tức gì. Nay tôi làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chúng tôi có con chung là cháu Lê Nguyễn Nhật A; sinh ngày 26/12/2008, hiện nay cháu đang ở với tôi. Nếu ly hôn tôi có nguyện vọng trực tiếp nuôi

dưỡng cháu A cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Tôi không yêu cầu anh Lê Văn H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Tôi không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lê Văn Hạnh:

Theo bản án số 05/2018/QĐ DS – ST ngày 17/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar đã tuyên bố anh Lê Văn H mất tích. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã niêm yết tổng đạt hợp lệ đối với anh Lê Văn H tham gia tố tụng nhưng anh Lê Văn H vẫn vắng mặt

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị G vẫn giữ nguyên yêu cầu tòa án giải quyết được ly hôn với anh Lê Văn H. Về con chung chị G có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cháu A cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Lê Văn H phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung chị G không yêu cầu tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án:

- Đối với Thẩm Phán: đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và thực hiện đúng thời hạn xét xử.

- Đối với Hội đồng xét xử và thư ký tại phiên tòa: đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

- Đối với đương sự:

Đối với nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ Luật tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn không thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 70, Điều 72 Bộ Luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình đề nghị: Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị G; Tuyên bố chị Nguyễn Thị G được ly hôn với anh Lê Văn H.

Về con chung: Giao cháu Lê Nguyễn Nhất A; sinh ngày 26/12/2008 cho chị Nguyễn Thị G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi A đủ 18 tuổi. Anh Lê Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị G không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền Tòa án:

Chị Nguyễn Thị G yêu cầu được ly hôn với anh Lê Văn H nên quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là tranh chấp ly hôn. Chị Nguyễn Thị G và anh Lê Văn H có hộ khẩu thường trú tại xã EK, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar nên được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Theo bản án số 05/2018/QĐ DS – ST ngày 17/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar đã tuyên bố anh Lê Văn H mất tích. Trong quá trình đưa vụ án ra xét xử Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng anh Lê Văn H vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị G và anh Lê Văn H có đăng ký kết hôn vào ngày 13/7/2009 trên cơ sở tự nguyện, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống giữa chị Nguyễn Thị G và anh Lê Văn H thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn, bất đồng, đời sống chung không hạnh phúc. Mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị G và anh Lê Văn H đã diễn ra từ lâu nên anh H đã bỏ nhà đi từ năm 2010 đến nay không có tin tức và Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar đã tuyên bố mất tích đối với anh Lê Văn H tại bản án số 05/2018/QĐ DS – ST ngày 17/7/2018. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của chị G là chính đáng, chị G và anh H không còn chung sống với nhau từ năm 2010 nên tình cảm vợ chồng giữa chị G và anh H không còn, mục đích hôn nhân không đạt được.

Như vậy có thể thấy, hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị G và anh Lê Văn H là không còn, việc chị Nguyễn Thị G yêu cầu được ly hôn với anh Lê Văn H là chính đáng cần được chấp nhận.

[3.2] Về con chung:

Chị Nguyễn Thị G và anh Lê Văn H có 01 con chung là Lê Nguyễn Nhất A; sinh ngày 26/12/2008, hiện nay đang ở với chị G và chị Nguyễn Thị G có nguyện vọng tiếp tục được nuôi cháu A cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung. Do anh Lê Văn H hiện nay đang mất tích theo bản án số 05/2018/QĐ DS – ST ngày 17/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy xét nguyện vọng của chị Nguyễn Thị G là chính đáng phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh hiện nay nên giao cháu Lê Nguyễn Nhất A; sinh ngày 26/12/2008 cho chị Nguyễn Thị G để chăm sóc, nuôi dưỡng và anh Lê Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung:

Chị Nguyễn Thị G không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí:

Chị Nguyễn Thị G phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.
Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH10 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Áp dụng vào các Điều 9, khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 luật Hôn nhân và Gia đình.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị G.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị G được ly hôn với anh Lê Văn H

Về con chung: Giao cháu Lê Nguyễn Nhất A; sinh ngày 26/12/2008 cho chị Nguyễn Thị G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi A đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị G không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí hôn nhân và gia đình:

Chị Nguyễn Thị G phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí mà chị Nguyễn Thị G đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0013915 ngày 20/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Đặng Ngọc Thắng